

TỜ TRÌNH

Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu

Dự án: Mua sắm trang thiết bị và sửa chữa nhỏ năm 2018

Kính gửi: Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Luật xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014 được Quốc hội khóa XIII, kỳ họp thứ 7 thông qua;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25 tháng 03 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 79/QĐ-BXD ngày 15 tháng 02 năm 2017 về công bố định mức chi phí Quản lý dự án và Tư vấn đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 10/2010/QĐ-UBND ngày 04 tháng 02 năm 2010 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành quy định về phân cấp quản lý Nhà nước đối với tài sản nhà nước tại cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị-xã hội được ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí hoạt động;

Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29 tháng 03 năm 2016 của Bộ Tài chính về quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị – xã hội, tổ chức chính trị xã hội – nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội – nghề nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 6383/QĐ-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố về giao chỉ tiêu dự toán ngân sách năm 2018;

Căn cứ Quyết định số 2700/QĐ-GDDT-KHTC ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh về giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2018;

Căn cứ Công văn số 1342/GDDT-KHTC ngày 26 tháng 4 năm 2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo về triển khai thực hiện kế hoạch mua sắm trang thiết bị và sửa chữa nhỏ năm 2018 của các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ quyết định số 554/QĐ-LTT-KHTC ngày 28 tháng 05 năm 2018 về phê duyệt dự toán mua sắm thiết bị hạng mục: Khoa Công nghệ may – Thời trang;

Căn cứ quyết định số 555/QĐ-LTT-KHTC ngày 28 tháng 05 năm 2018 về phê duyệt dự toán mua sắm thiết bị hạng mục: Thư viện và Phòng công tác – Chính trị học sinh sinh viên;

Căn cứ quyết định số 556/QĐ-LTT-KHTC ngày 28 tháng 05 năm 2018 về phê duyệt dự toán mua sắm thiết bị hạng mục: Khối nhà C1;

Căn cứ quyết định số 570/QĐ-LTT-KHTC ngày 29 tháng 05 năm 2018 về phê duyệt dự toán mua sắm thiết bị hạng mục: Phòng Tổ chức – Hành chính – Tổng hợp;

Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh kính trình Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh kế hoạch lựa chọn nhà thầu các hạng mục: Mua sắm trang thiết bị và sửa chữa nhỏ năm 2018 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh, với các nội dung chủ yếu như sau:

A. Mô tả tóm tắt hạng mục

- Tên dự án: Mua sắm trang thiết bị và sửa chữa nhỏ năm 2018.
- Tổng mức đầu tư: 3.158.647.000 đồng.
- Tên chủ đầu tư: Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh
- Nguồn vốn: Kinh phí thường xuyên, quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp.
- Thời gian thực hiện hiện dự án: Quý III, Quý IV/2018;
- Địa điểm, quy mô dự án:
+ 390 Hoàng Văn Thụ, Phường 4, Q. Tân Bình, Tp. HCM.
+ Quy mô dự án: Mua sắm trang thiết bị cho các phòng ban gồm: Khoa Công nghệ may – Thời trang; Thư viện và Phòng công tác – Chính trị học sinh sinh viên; Khối nhà C1; Phòng Tổ chức – Hành chính – Tổng hợp.

B. Các hạng mục Mua sắm trang thiết bị năm 2018:

I. Hạng mục: Khoa Công nghệ may – Thời trang;

1. Phần công việc đã thực hiện

Bảng số 1

STT	Nội dung công việc hoặc tên gói thầu ⁽¹⁾	Đơn vị thực hiện ⁽²⁾	Giá trị ⁽³⁾	Văn bản phê duyệt ⁽⁴⁾
1	Tư vấn thẩm định giá thiết bị	Công ty TNHH Thẩm định giá Đại Việt.	8.000.000 đồng	Quyết định số 486/QĐ-LTT-KHTC ngày 18/5/2018
Tổng giá trị			8.000.000 đồng	

2. Phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu

Bảng số 2

STT	Nội dung công việc ⁽¹⁾	Đơn vị thực hiện ⁽²⁾	Giá trị ⁽³⁾
1	Không có		0
Tổng giá trị thực hiện			0

3. Phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu

3.1. Bảng tổng hợp phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

Bảng số 3

STT	Tên gói thầu	Giá gói thầu	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Tư vấn đấu thầu	2.200.000 đồng	Kinh phí thường xuyên	Chỉ định thầu	Rút gọn	Quý II/2018	Trọn gói	20 ngày
2	Tư vấn thẩm định HSYC, KQLCNT	2.200.000 đồng	Kinh phí thường xuyên	Chỉ định thầu	Rút gọn	Quý II/2018	Trọn gói	20 ngày
3	Tư vấn Quản lý dự án	18.853.339 đồng	Kinh phí thường xuyên	Chỉ định thầu	Rút gọn	Quý III/2018	Trọn gói	60 ngày
4	Gói thầu cung cấp thiết bị	574.446.661 đồng	Kinh phí thường xuyên	Chào hàng cạnh tranh	01 giai đoạn 01 túi hồ sơ	Quý III/2018	Trọn gói	60 ngày
Tổng giá gói thầu		597.700.000 đồng						

3.2. Giải trình nội dung kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

a) Cơ sở phân chia các gói thầu:

+ *Đảm bảo tính chất, nội dung công việc;*

+ *Đảm bảo tiến độ thực hiện dự án;*

+ *Đảm bảo quy mô hợp lý;*

b) Giá gói thầu: Theo Dự toán được duyệt;

c) Nguồn vốn: Kinh phí thường xuyên;

d) Hình thức và phương thức lựa chọn nhà thầu Theo luật đấu thầu số 43/2013/QH13, Nghị định số 63/2014/NĐ-CP;

d) Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý II, Quý III/2018;

e) Loại hợp đồng: Trọn gói;

g) Thời gian thực hiện hợp đồng: Theo Bảng số 3.

4. Phần công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu (nếu có)

Bảng số 4

STT	Nội dung	Giá trị
1	Không có	
Tổng giá trị các phần công việc		

5. Tổng giá trị các phần công việc

Bảng số 5

STT	Nội dung	Giá trị (Đồng)
1	Tổng giá trị phần công việc đã thực hiện	8.000.000
2	Tổng giá trị phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu	0
3	Tổng giá trị phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu	597.700.000
4	Tổng giá trị phần công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu (nếu có)	0
Tổng giá trị các phần công việc		605.700.000
Tổng mức đầu tư của hạng mục		605.700.000

II. Hạng mục: Thư viện và Phòng công tác – Chính trị học sinh sinh viên;

1. Phần công việc đã thực hiện

Bảng số 1

STT	Nội dung công việc hoặc tên gói thầu ⁽¹⁾	Đơn vị thực hiện ⁽²⁾	Giá trị ⁽³⁾	Văn bản phê duyệt ⁽⁴⁾
1	Không có		0	
Tổng giá trị			0	

2. Phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu

Bảng số 2

STT	Nội dung công việc ⁽¹⁾	Đơn vị thực hiện ⁽²⁾	Giá trị ⁽³⁾
1	Không có		0
Tổng giá trị thực hiện			0

3. Phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu

3.1. Bảng tổng hợp phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

Bảng số 3

STT	Tên gói thầu	Giá gói thầu	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Tư vấn đấu thầu	2.200.000 đồng	Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp	Chỉ định thầu	Rút gọn	Quý II/2018	Trọn gói	20 ngày
2	Tư vấn thẩm định HSYC,	2.200.000 đồng	Quỹ phát triển	Chỉ định thầu	Rút gọn	Quý II/2018	Trọn gói	20 ngày

STT	Tên gói thầu	Giá gói thầu	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
	KQLCNT		hoạt động sự nghiệp					
3	Gói thầu cung cấp thiết bị	645.600.000 đồng	Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp	Chào hàng cạnh tranh	01 giai đoạn 01 túi hồ sơ	Quý III/2018	Trọn gói	60 ngày
Tổng giá gói thầu		650.000.000 đồng						

3.2. Giải trình nội dung kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

a) Cơ sở phân chia các gói thầu:

- + Đảm bảo tính chất, nội dung công việc;
- + Đảm bảo tiến độ thực hiện dự án;
- + Đảm bảo quy mô hợp lý;

b) Giá gói thầu: Theo Dự toán được duyệt;

c) Nguồn vốn: Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp;

d) Hình thức và phương thức lựa chọn nhà thầu Theo luật đấu thầu số 43/2013/QH13, Nghị định số 63/2014/NĐ-CP;

đ) Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý II, Quý III/2018;

e) Loại hợp đồng: Trọn gói;

g) Thời gian thực hiện hợp đồng: Theo Bảng số 3.

4. Phần công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu (nếu có)

Bảng số 4

STT	Nội dung	Giá trị
1	Không có	
Tổng giá trị các phần công việc		

5. Tổng giá trị các phần công việc

Bảng số 5

STT	Nội dung	Giá trị (Đồng)
1	Tổng giá trị phần công việc đã thực hiện	0
2	Tổng giá trị phần công việc không áp dụng được một trong các	0

STT	Nội dung	Giá trị (Đồng)
	hình thức lựa chọn nhà thầu	
3	Tổng giá trị phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu	650.000.000
4	Tổng giá trị phần công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu (nếu có)	0
Tổng giá trị các phần công việc		650.000.000
Tổng mức đầu tư của hạng mục		650.000.000

III. Hạng mục: Phòng Tổ chức – Hành chính – Tổng hợp;

1. Phần công việc đã thực hiện

Bảng số 1

STT	Nội dung công việc hoặc tên gói thầu ⁽¹⁾	Đơn vị thực hiện ⁽²⁾	Giá trị ⁽³⁾	Văn bản phê duyệt ⁽⁴⁾
1	Không có		0	
Tổng giá trị			0	

2. Phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu

Bảng số 2

STT	Nội dung công việc ⁽¹⁾	Đơn vị thực hiện ⁽²⁾	Giá trị ⁽³⁾
1	Không có		0
Tổng giá trị thực hiện			0

3. Phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu

3.1. Bảng tổng hợp phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

Bảng số 3

STT	Tên gói thầu	Giá gói thầu	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Tư vấn đấu thầu	2.200.000 đồng	Kinh phí thường xuyên	Chỉ định thầu	Rút gọn	Quý II/2018	Trọn gói	20 ngày
2	Tư vấn thẩm định HSYC, KQLCNT	2.200.000 đồng	Kinh phí thường xuyên	Chỉ định thầu	Rút gọn	Quý II/2018	Trọn gói	20 ngày
3	Gói thầu cung cấp thiết bị	81.550.000 đồng	Kinh phí thường xuyên	Chỉ định thầu	01 giai đoạn 01 túi hồ sơ	Quý III/2018	Trọn gói	60 ngày
Tổng giá gói thầu		85.950.000 đồng						

3.2. Giải trình nội dung kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

a) Cơ sở phân chia các gói thầu:

+ *Đảm bảo tính chất, nội dung công việc;*

+ *Đảm bảo tiến độ thực hiện dự án;*

+ *Đảm bảo quy mô hợp lý;*

b) Giá gói thầu: Theo Dự toán được duyệt;

c) Nguồn vốn: Kinh phí thường xuyên;

d) Hình thức và phương thức lựa chọn nhà thầu Theo luật đấu thầu số 43/2013/QH13, Nghị định số 63/2014/NĐ-CP;

đ) Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý II, Quý III/2018;

e) Loại hợp đồng: Trọn gói;

g) Thời gian thực hiện hợp đồng: Theo Bảng số 3.

4. Phần công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu (nếu có)

Bảng số 4

STT	Nội dung	Giá trị
1	Không có	
Tổng giá trị các phần công việc		

5. Tổng giá trị các phần công việc

Bảng số 5

STT	Nội dung	Giá trị (Đồng)
1	Tổng giá trị phần công việc đã thực hiện	0
2	Tổng giá trị phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu	0
3	Tổng giá trị phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu	85.950.000
4	Tổng giá trị phần công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu (nếu có)	0
Tổng giá trị các phần công việc		85.950.000
Tổng mức đầu tư của hạng mục		85.950.000

IV. Hạng mục: Khối nhà C1;

1. Phần công việc đã thực hiện

Bảng số 1

STT	Nội dung công việc hoặc tên gói thầu ⁽¹⁾	Đơn vị thực hiện ⁽²⁾	Giá trị ⁽³⁾	Văn bản phê duyệt ⁽⁴⁾
1	Tư vấn thẩm định giá thiết bị	Công ty TNHH Thẩm định giá Đại Việt..	15.840.000 đồng	Quyết định số 487/QĐ-LTT-KHTC ngày 18/5/2018
Tổng giá trị			15.840.000 đồng	

2. Phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu

Bảng số 2

STT	Nội dung công việc ⁽¹⁾	Đơn vị thực hiện ⁽²⁾	Giá trị ⁽³⁾
1	Không có		0
Tổng giá trị thực hiện			0

3. Phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu

3.1. Bảng tổng hợp phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu.

Bảng số 3

STT	Tên gói thầu	Giá gói thầu	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Tư vấn đấu thầu	6.118.305 đồng	Kinh phí thường xuyên	Chỉ định thầu	Rút gọn	Quý II/2018	Trọn gói	20 ngày
2	Tư vấn thẩm định HSMT, KQLCNT	2.200.000 đồng	Kinh phí thường xuyên	Chỉ định thầu	Rút gọn	Quý II/2018	Trọn gói	20 ngày
3	Tư vấn Quản lý dự án	55.794.000 đồng	Kinh phí thường xuyên	Chỉ định thầu	Rút gọn	Quý III/2018	Trọn gói	60 ngày
4	Tư vấn giám sát lắp đặt thiết bị	14.103.696 đồng	Kinh phí thường xuyên	Chỉ định thầu	Rút gọn	Quý III/2018	Trọn gói	60 ngày
5	Gói thầu cung cấp thiết bị	1.667.113.000 đồng	Kinh phí thường xuyên	Đấu thầu rộng rãi	01 giai đoạn 01 túi hồ sơ	Quý III/2018	Trọn gói	60 ngày
Tổng giá gói thầu		1.745.329.001 đồng						

3.2. Giải trình nội dung kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

a) Cơ sở phân chia các gói thầu:

- + Đảm bảo tính chất, nội dung công việc;
- + Đảm bảo tiến độ thực hiện dự án;
- + Đảm bảo quy mô hợp lý;

b) Giá gói thầu: Theo Dự toán được duyệt;

c) Nguồn vốn: Kinh phí thường xuyên;

d) Hình thức và phương thức lựa chọn nhà thầu Theo luật đấu thầu số 43/2013/QH13, Nghị định số 63/2014/NĐ-CP;

đ) Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý II, Quý III/2018;

e) Loại hợp đồng: Trọn gói;

g) Thời gian thực hiện hợp đồng: Theo Bảng số 3.

4. Phần công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu (nếu có)

Bảng số 4

STT	Nội dung	Giá trị
1	Không có	
Tổng giá trị các phần công việc		

5. Tổng giá trị các phần công việc

Bảng số 5

STT	Nội dung	Giá trị (Đồng)
1	Tổng giá trị phần công việc đã thực hiện	15.840.000
2	Tổng giá trị phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu	0
3	Tổng giá trị phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu	1.745.329.001
4	Tổng giá trị phần công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu (nếu có)	0
Tổng giá trị các phần công việc		1.761.169.001
Tổng mức đầu tư của hạng mục		1.816.997.000

C. Kiến nghị

Trên cơ sở những nội dung phân tích nêu trên, Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh xem xét, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các hạng mục: Mua sắm trang thiết bị năm 2018 thuộc dự án Mua sắm trang thiết bị và sửa chữa nhỏ năm 2018.

Kính trình Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh xem xét, quyết định. / *Chau*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.



HIỆU TRƯỞNG *v*

Phạm Hữu Lộc